TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 342/2024/HS-ST
Ngày: 15-11-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hồng Nhung
Các hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Anh Tuấn và bà Trần Lệ Thi
- Thư ký phiên toà: Bà Lê Mai Hoa - Thư ký TAND thành phố Vinh
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh tham gia phiên tòa: Ông Trần Thế Dũng - Kiểm sát viên

Ngày 15 tháng 11 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 334/2024/TLST-HS ngày 23/10/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 414/2024/QĐXXST-HS ngày 01/11/2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: Phùng Ngọc T; tên gọi khác: Không; sinh năm 1987 tại thị xã C, tỉnh Nghệ An; Nơi thường trú: khối H, phường N, thị xã C, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phùng Ngọc H và bà Phùng Thị N; Vợ: Nguyễn Thị M, sinh năm 1990 (đã ly hôn); Có 01 con sinh năm 2014; Anh chị em ruột có 02 người, bị cáo là thứ hai trong gia đình; Tiền sự: Không.

Tiền án: - Ngày 20/4/2018, bị Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An xử phạt 30 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự, chấp hành xong hình phạt tù ngày 22/01/2020.

- Ngày 25/11/2021, bị Tòa án nhân dân thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, chấp hành xong hình phạt tù ngày 18/01/2023.

Nhân thân: - Ngày 20/12/2004, bị Tòa án nhân dân thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An xử phạt 06 tháng cải tạo không giam giữ về tội "Trộm cắp tài sản", đã được xóa án tích.

- Ngày 18/4/2012, bị Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An xử phạt 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" và 15 tháng tù về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản", tổng hình phạt là 21 tháng tù, đã được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/8/2024 đến nay. Có mặt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Công ty TNHH V.

Địa chỉ: đường X, xã N, thành phố V, Nghệ An.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Thị Bích Phương H1, sinh năm 1985; Địa chỉ: khối D, phường C, thành phố V, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

2. Anh Nguyễn Quốc C, sinh năm 1986, trú tại khối H, phường N, thị xã C, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ ngày 31/7/2024, do nhu cầu sử dụng ma tuý nên Phùng Ngọc T liên hệ với người đàn ông tên C, thường gọi là C Lùn nhà ở khu vực chợ M1 thuộc xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An hỏi mua 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng) ma tuý (Heroine) thì C đồng ý và hẹn T chờ ở đường V (khu vực gần nhà C) để giao dịch. Một lúc sau, T điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Vinfast, loại VF5, màu xanh mang biển số 37H - 067.86 đến gặp C tại điểm hẹn. Tại đây, T đưa cho C số tiền 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng) tiền mua ma tuý, C đưa cho T một gói giấy màu trắng có dòng kẻ màu xanh, bên trong chứa chất cục bột màu trắng. Sau khi lấy được ma tuý, T cất giấu ở khe phanh tay của xe ô tô biển số 37H - 067.86 với mục đích khi nào có nhu cầu thì sẽ mang ra sử dụng. Đến khoảng 08 giờ ngày 02/8/2024, khi T đang điều khiển xe ô tô biển số 37H - 067.86 đi đến số E, đường Đ thuộc khối T, phường H, thành phố V, tỉnh Nghệ An thì bị Đội Cảnh sát giao thông trật tự Công an thành phố V tiến hành kiểm tra. Quá trình kiểm tra, phát hiện tại vị trí khe phanh tay trên xe ô tô mà T điều khiển có một gói giấy màu trắng có dòng kẻ màu xanh, bên trong chứa chất cục bột màu trắng. Tại đây, T khai nhận chất cục bột màu trắng là ma túy (Heroine) T mua về với mục đích sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng thì bị bắt quả tang. Sau đó, Cơ quan Công an đã thu giữ vật chứng và dẫn giải Phùng Ngọc T về trụ sở Công an thành phố V để lập biên bản.

Tại Bản kết luận giám định số 802/KL-KTHS(Đ2-MT) ngày 07/8/2024 của Phòng K Công an tỉnh N kết luận: "Mẫu chất cục bột màu trắng thu giữ của Phùng Ngọc T gửi tới giám định là ma túy, loại Heroine. Chất cục bột màu trắng thu giữ của Phùng Ngọc T có khối lượng là 0,220g (không phẩy hai trăm hai mươi gam).";

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố V, tỉnh Nghệ An, Phùng Ngọc T đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng:

- 01 (Một) gói giấy màu trắng có dòng kẻ màu xanh, bên trong có chứa chất cục bột màu trắng thu giữ của Phùng Ngọc T có khối lượng là 0,220 gam (Không phẩy hai trăm hai mươi gam). Cơ quan CSĐT Công an thành phố V đã lấy 0,100 gam gửi giám định. Khối lượng chất cục bột màu trắng còn lại sau khi lấy mẫu giám định là 0,120 gam (Không phẩy một trăm hai mươi gam) và vỏ giấy màu trắng có dòng kẻ xanh bọc ngoài được niêm phong lại theo đúng quy định, hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vinh.

- 01 (một) xe ô tô nhãn hiệu Vinfast, loại VF5, màu xanh, đã qua sử dụng mang biển số 37H - 067.86 quá trình điều tra xác định chủ sở hữu của Công ty cổ phần D và thông minh GSM cho Công ty TNHH V thuê sử dụng. Công ty TNHH V giao chiếc xe trên cho Phùng Ngọc T (là lái xe của Công ty) quản lý và sử dụng. Việc Phùng Ngọc T sử dụng chiếc xe trên để thực hiện hành vi tàng trữ trái phép

chất ma túy thì Công ty không biết. Vì vậy, Cơ quan CSĐT Công an thành phố V đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe trên cho người đại diện hợp pháp của Công ty TNHH V.

Tại Bản cáo trạng số 348/CT-VKS-TPV ngày 23/10/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh đã truy tố bị cáo Phùng Ngọc T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm o khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt Phùng Ngọc T từ 05 năm 03 tháng đến 05 năm 06 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo; Về vật chứng: áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: tịch thu tiêu hủy số ma túy thu giữ của Phùng Ngọc T còn lại sau khi lấy mẫu giám định và vỏ niêm phong ban đầu; Về án phí: buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định; Tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.

Tại phiên tòa, bị cáo hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội. Bị cáo và đại diện Công ty TNHH V không tranh luận gì mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Tại phiên tòa, bị cáo Phùng Ngọc T khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, nên đủ căn cứ kết luận: Vào hồi 08 giờ ngày 02/8/2024 tại khu vực số E, đường Đ thuộc khối T, phường H, thành phố V, tỉnh Nghệ An, Phùng Ngọc T có hành vi tàng trữ trái phép 0,220 gam (Không phẩy hai trăm hai mươi gam) ma túy (loại Heroine) để sử dụng thì bị tổ công tác Đội Cảnh sát giao thông trật tự Công an thành phố V phát hiện, bắt quả tang. Bị cáo phạm tội khi có 02 tiền án chưa được xóa án tích thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Như vậy, hành vi mà Phùng Ngọc T thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm o khoản 2 điều 249 của Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát truy tố là có căn cứ.

[2.2]. Về tính chất vụ án, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Vụ án thuộc loại rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của nhà nước Việt Nam đối

với chất ma túy, làm ảnh hưởng đến an ninh, trật tự an toàn xã hội; bị cáo có nhân thân xấu, phạm tội thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm vì vậy cần xử phạt nghiêm, cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội. Tuy nhiên, xét thấy quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn tỏ ra ăn năn hối cải; gia đình có anh trai của bị cáo là liệt sỹ nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[2.3]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có việc làm thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

[2.4]. Đối với Nguyễn Quốc C, sinh năm 1986, trú tại khối H, phường N, thị xã C, tỉnh Nghệ An (được xác định là người đã bán ma túy cho Phùng Ngọc T theo lời khai của T), quá trình điều tra Cơ quan CSĐT Công an thành phố V đã thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Quốc C nhưng không thu giữ được đồ vật, tài liệu gì. Quá trình làm việc với Cơ quan CSĐT Công an thành phố V đồng thời đã tiến hành đối chất giữa Nguyễn Quốc C với Phùng Ngọc T, nhưng Nguyễn Quốc C cũng không thừa nhận việc bán ma túy cho T vào ngày 31/7/2024. Cơ quan điều tra đã thực hiện hết các biện pháp nghiệp vụ điều tra nhưng không đủ căn cứ để xử lý hình sự đối với Nguyễn Quốc C.

[2.5]. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điều 47 của Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Số ma túy thu giữ của Phùng Ngọc T còn lại sau khi lấy mẫu giám định là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành và vỏ niêm phong ban đầu không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[2.6]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[2.7]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt Phùng Ngọc T 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 02/08/2024.

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo Phùng Ngọc T

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư được niêm phong bên trong còn 0,120 gam ma túy H2 và vỏ niêm phong ban đầu.

(Vật chứng trên hiện có tại Kho vật chứng Chi Cục thi hành án dân sự thành phố Vinh theo Phiếu nhập kho số NK 2025/32 ngày 11/11/2024).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc Phùng Ngọc T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa

vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND thành phố Vinh;
- Chi cục THADS thành phố Vinh;
- Công an thành phố Vinh;
- Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Thị Hồng Nhung